

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2021/HSST
Ngày: 12 – 01 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 11 và 12 tháng 01 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2020/HSST-QĐ ngày 24/12/2020 đối với các bị cáo:

1. TẠ PHI H, sinh ngày 02/3/2002 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 7, ấp 1, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tạ Ngọc D và bà Nguyễn Thị Huỳnh M ; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 13/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. VŨ XUÂN S, sinh năm 2001 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ 5, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Xuân S1 và bà Nguyễn Thị N ; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. ĐỖ TÚ T, sinh ngày 15/12/2003 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ 3, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn D và bà Đinh Thị T ; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Tấn P, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Tổ 11, ấp 2, thị trấn C, huyện C1, Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 11, ấp 2, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Vũ Xuân K, sinh năm 2003; địa chỉ: Tổ 5, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước

Người đại diện hợp pháp của Vũ Xuân K: 1, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ 5, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước

2. Huỳnh Thanh H1, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 5, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước

3. Nguyễn Văn Hoàng N, sinh năm 2003; địa chỉ: Tổ 4, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn Hoàng N: Hoàng Thị S, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 4, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước

4. Phan Hải Â, sinh năm 2003; địa chỉ: Tổ 3, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của Phan Hải Â: Ông Phan Văn H sinh năm: 1971, địa chỉ: ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước.

5. Hoàng Công Thuần, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 5, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 2004; địa chỉ: Ấp Hiếu Cảm, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Tấn Đ : Ông Nguyễn Văn P, địa chỉ: Ấp Hiếu Cảm, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước

2. Lê Minh T1, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 4, khu phố 3, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước

3. Hồ Phú C, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ 1, khu phố 1, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của Hồ Phú C: Hồ Văn Đơ, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 1, khu phố 1, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước

4. Lê Thành T2, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ 1, khu phố 4, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước

Người đại diện hợp pháp của Lê Thành T2: Lê Văn X, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ 1, khu phố 4, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

5. Nguyễn Tấn L, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ 5, ấp 12, xã M, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

6. Trần Minh T3, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 9, ấp 3, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

7. Nguyễn Minh T4, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 12, ấp 4, xã M, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, Phạm Tấn P, sinh ngày 14/8/2004, nơi cư trú: Tổ 11, ấp 2, thị trấn C, huyện C1 cùng Hồ Phú C, sinh năm 2004; Nguyễn Tiến Đạt, sinh năm 2004; Lê Thành T2, sinh năm 2004; Lê Minh Th, sinh năm 2002, cùng cư trú: Thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước và Nguyễn Tấn L, sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ 5, ấp 12, xã M, huyện C1, tỉnh Bình Phước đến công viên huyện Chơn Thành uống nước. Tại đây, nhóm của P gặp nhóm của VŨ XUÂN S, sinh năm 2001; Hoàng Công Thuận, sinh năm 2002; Vũ Xuân K, sinh năm 2003; Nguyễn Văn Hoàng N, sinh năm 2003; Huỳnh Thanh H1, sinh năm 2002; Phan Hải A, sinh năm 2003, cùng cư trú: Ấp 7, xã M, huyện C. Trong lúc uống nước, nhóm của P điều khiển xe mô tô net bô (rú ga) nên nhóm của S bỏ đi đến đường Nguyễn Văn L1 đứng. Lúc này, Cường điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio, màu trắng, biển số 61N7 - 9870 chở Tho đi ngang qua nhóm của S đang đứng và tiếp tục net bô xe. Bực tức, S dùng gạch, đá bên đường ném làm bể đèn chiếu sáng phía trước xe mô tô biển số 61N7 - 9870 rồi bỏ đi. Lúc này, Tho gọi điện thoại cho Sang (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến để đi tìm nhóm của S yêu cầu bồi thường.

Sau đó, nhóm của P điều khiển xe mô tô đuổi theo nhóm của S. Thấy nhóm của P dí đuổi nên nhóm của S bỏ chạy vào nhà của ĐỖ TÚ T, sinh năm 2003, nơi cư trú: Tổ 3, ấp 7, xã M, huyện C. Tại đây, nhóm của P nhặt cây, đá bên đường làm hung khí. Nhóm của S cũng lấy hung khí tại nhà T. Sau đó, hai nhóm chửi và khiêu khích đánh nhau khoảng 20 phút rồi nhóm của P bỏ đi về. Trong lúc đang khiêu khích đánh nhau, Âu và Thuận nhận tin rủ TẠ PHI H, sinh năm 2002, nơi cư trú: Ấp 1, xã M, huyện C đến nhà T để hỗ trợ nhóm của S do nhóm của P đông người hơn thì H đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển số 93B1 - 044.64 đến nhà T. Thấy nhóm của P bỏ về, S và Nam lên xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển số 93B1- 32.000 để đi về thì T cầm theo 01 con dao mã tấu đến gặp Nam rồi nói Nam xuống xe để S chở T đuổi theo đánh nhóm của P. Thấy S chở T đuổi theo đánh nhóm P thì Thuận, Khánh, Nam, Hậu, Âu và Phú vứt hết hung khí tại nhà T rồi điều khiển xe mô tô đi theo phía sau T và S để xem tình hình như thế nào nhưng không theo kịp xe của S và T. Đuổi theo được khoảng 03 km, đến khu vực đường đất đỏ liên xã cách Quốc lộ 13 khoảng 500 mét thuộc ấp 3, thị trấn C, huyện C1 thì S và T đuổi kịp xe mô tô của Lộc điều khiển chở P. Khi xe của S và T chạy gần ngang bằng với xe của Lộc và P (bánh trước xe của S ngang với bánh sau xe của Lộc) thì T cầm dao mã tấu chồm người ra phía trước chém về phía P đang ngồi phía sau xe mô tô do Lộc điều khiển. P và Lộc nghiêng người tránh né, xe bị lạc tay lái lao vào bụi cỏ bên đường té ngã. Lúc này, Lộc đứng dậy bỏ chạy bộ vào nhà người dân gần đó. T và S xuống xe chạy bộ đuổi theo để đánh Lộc nhưng không đuổi kịp. T và S quay lại thấy P nên đuổi theo đánh P. Thấy vậy, P bỏ chạy nhưng chạy được khoảng 02 mét thì bị té ngã. S và T xông đến dùng tay, chân đấm, đạp nhiều cái vào người P. Cùng lúc này, TẠ PHI H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter 135, màu trắng - xanh, biển số 93B1 - 044.64 chạy đến, thấy S và T đang đánh P thì cũng xông vào dùng mũ bảo hiểm đánh liên tiếp nhiều cái vào vùng đầu của P. P dùng tay đỡ nên H đánh trúng vào tay phải của P gây thương tích. Lúc này, Lộc cùng một số người dân chạy ra can ngăn nên T, S và H điều

hiển xe bỏ đi. P được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Chơn Thành sau đó được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận thương tích số 258/CN ngày 27/02/2020 của Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh xác định tình trạng thương tích của anh Phạm Tấn P lúc vào viện như sau:

Gãy kín 1/3 trên xương chày (T).

Gãy xương bàn IV tay (P).

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/2020/GDPY ngày 9/04/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Phạm Tấn P hiện tại là: **22% (Hai mươi hai phần trăm)**.

Kết quả tách tỷ lệ phần trăm thương tích như sau:

Chấn thương gãy xương bàn IV tay (P), đã Cal được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%.

Chấn thương gãy kín 1/3 trên xương chày (T), đã phẫu thuật kết hợp xương, sẹo mổ 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân (T) 4,5cm x 0,5cm, sẹo lành được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15 %.

Kết luận định giá số 110/KL-HDDGTS ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành kết luận: Cụm đèn chiếu sáng xe mô tô biển số 61N7- 9870, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Mio, màu Trắng của anh Hồ Phú C tại thời điểm bị thiệt hại là 400.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01(một) mũ bảo hiểm, màu xanh là hung khí mà bị can TẠ PHI H sử dụng để gây thương tích cho anh Phạm Tấn P, không còn giá trị sử dụng

- 01(một) con dao, loại dao tự chế chế bằng kim loại màu đen, dài 55cm, mũi nhọn, cán dao quấn xốp nhựa màu đen là hung khí mà bị can ĐỖ TÚ T sử dụng để đi đánh anh Phạm Tấn P, không còn giá trị sử dụng.

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số: 93B1- 320.00, màu S: Đỏ -đen, số máy: KC26E1100779, số khung: 2600GY065283 là xe mô tô của bị can VŨ XUÂN S. Xe có giấy chứng nhận đăng ký đứng tên bị can. Ngày 07/02/2020, bị can sử dụng xe mô tô trên chở theo bị can ĐỖ TÚ T gây thương tích cho anh Phạm Tấn P.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 131/Ctr-VKS ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo TẠ PHI H, ĐỖ TÚ T, VŨ XUÂN S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo TẠ PHI H, VŨ XUÂN S, ĐỖ TÚ T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 50, 38, 91 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo TẠ PHI H mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo VŨ XUÂN S mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38, 65, 91 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ĐỖ TÚ T mức án từ 14 tháng đến 18 tháng tù;

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 07/02/2020 do bức tức và mâu thuẫn trong việc điều khiển xe mô tô rú ga vào nhóm bạn của VŨ XUÂN S đang đứng chơi tại công viên của nhóm bạn Phạm Tấn P nên các bị cáo VŨ XUÂN S, ĐỖ TÚ T đã có hành vi dùng xe mô tô, cầm mã tấu dí đuôi và quơ chém về phía xe mô tô chở anh Phạm Tấn P làm anh P té ngã, đồng thời đã dùng tay, chân đá, đập nhiều cái vào người P. Cùng lúc này, TẠ PHI H cũng đến và dùng mũ bảo hiểm đánh anh Phạm Tấn P gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%. Do đó, hành vi của bị cáo VŨ XUÂN S, TẠ PHI H, ĐỖ TÚ T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng mất an ninh trật tự địa phương. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự;

đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H mặc dù không có mâu thuẫn với P nhưng đã dùng mủ bảo hiểm đánh P gây thương tích thực hiện hành vi với tính chất côn đồ nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin bãi nại cho các bị cáo, bị cáo T, S phạm tội lần đầu, bị cáo H, T là người chưa thành niên phạm tội. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo H và T là người chưa thành niên phạm tội nên cần áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Đề nghị trong luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại 90.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 mủ bảo hiểm màu xanh, 01 con dao loại dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài 55cm, mũi nhọn, cán dao quấn xốp nhựa màu đen. Đây là các hung khí mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 93B1-320.00. màu S đỏ-đen là xe mô tô của VŨ XUÂN S dùng để chở T gây thương tích cho anh P nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với Hoàng Công Thuấn, Vũ Xuân K, Nguyễn Văn Hoàng, Huỳnh Thanh H1, Phan Hải Â, Nguyễn Minh Phú có chạy theo phía sau nhưng T và S không bàn bạc, không rủ Thuấn, Khánh, Hoàng, Hậu, Âu đánh P mà chỉ chạy theo sau để xem, không mang hung khí. Do đó, Thuấn, Khánh, Nam, Hậu, Âu không đồng phạm với S, T, H nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi dùng gạch, đá ném làm hư hỏng đèn chiếu sáng phía trước xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio, màu trắng biển số 61N7-9870 của anh Hồ Phú C bị bị cáo S thực hiện, gây thiệt hại là 400.000 đồng. Do đó, không đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý làm hư hỏng T sản”. Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Cố ý làm hư hỏng T sản của người khác”.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo TẠ PHI H, VŨ XUÂN S, ĐỖ TÚ T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 51, điều 17, 38, 50,58, 91 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo TẠ PHI H 02(Hai) năm 02 (Hai) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm về tội cố ý gây thương tích tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành

Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 04(Bốn) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2020.

2.2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, điều 17, 50,58,65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo VŨ XUÂN S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án.

2.3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, điều 17, 50,58, 65, 91 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo ĐỖ TÚ T 01 (Một) năm 02(Hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02(Hai) năm 04(Bốn) tháng tù.

Giao bị cáo VŨ XUÂN S và ĐỖ TÚ T cho Ủy ban nhân dân xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo S, T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46,47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh, 01 con dao loại dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài 55cm, mũi nhọn, cán dao quấn xốp nhựa màu đen.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 93B1-320.00. màu S đỏ-đen

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Thành – Phạm Xuân Đỉnh

Bùi Thanh Thảo